

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Sửa chữa, nâng cấp kho dự trữ vật tư phòng chống lụt bão xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 4896/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp kho dự trữ vật tư phòng chống lụt bão xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5379/STC-TCĐN ngày 14/10/2020, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành dự án: Sửa chữa, nâng cấp kho dự trữ vật tư phòng chống lụt bão xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp kho dự trữ vật tư phòng chống lụt bão xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa.

- Chủ đầu tư: Chi cục đê điều và phòng chống lụt bão (nay là Chi cục Thủy Lợi Thanh Hóa).

- Địa điểm xây dựng: Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):

Khởi công 26/04/2019 - Hoàn Thành 10/10/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Tổng dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyet quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số:	3.310.477.000	2.973.857.000	2.489.375.000	484.482.000
- Từ nguồn ngân sách tỉnh bố trí trong dự toán hàng năm cho đơn vị.		2.973.857.000	2.489.375.000	484.482.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	TMĐT được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	3.310.477.000	2.973.857.000
1. Chi phí xây dựng + TB + HMC	2.629.244.000	2.600.407.000
2. Quản lý dự án	80.933.000	64.718.000
3. Tư vấn ĐTXD	304.878.000	287.875.000
4. Chi phí khác	36.356.000	20.857.000
5. Dự phòng	259.066.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:**

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	2.973.857.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	2.973.857.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan****1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	2.973.857.000	
Từ nguồn ngân sách tỉnh bố trí trong dự toán hàng năm cho đơn vị	2.973.857.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 28 tháng 02 năm 2020:

Tổng nợ phải trả: 484.482.000 đồng; trong đó:

- Công ty CP ĐTXD và Công nghệ Hoàng Anh: 470.703.000 đồng;
- Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa: 13.779.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Hạt quản lý đề Thiệu Hóa thuộc Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa	2.973.857.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Chi cục Thủy Lợi Thanh Hoá; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.(M10.13)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền